

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/02/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp K, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Võ Minh N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp V, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Võ Minh C, sinh năm 1965

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ L1, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: ấp V, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Võ Minh N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L số tiền là 33.400.000đ (*Ba mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày hòa giải thành (ngày 10/02/2022) nếu anh Võ Minh N chưa trả xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn anh Võ Minh N có nghĩa vụ nộp số tiền 835.000đ (*Tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Hoàn trả cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L số tiền 837.500đ (*Tám trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0014137 ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga